

NGUYỄN QUANG UẨN (Chủ biên)
NGUYỄN VĂN LỮ - ĐINH VĂN VANG

Giáo trình

TÂM LÝ HỌC

ĐẠI CƯƠNG



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

NGUYỄN QUANG UẨN (Chủ biên)
NGUYỄN VĂN LUY – ĐINH VĂN VANG

GIÁO TRÌNH
TÂM LÍ HỌC ĐẠI CƯƠNG

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM



UNIVERSITY OF EDUCATION PUBLISHER

GIÁO TRÌNH TÂM LÝ HỌC ĐẠI CƯƠNG

Nguyễn Quang Uẩn (Chủ biên)
Nguyễn Văn Lũy – Đinh Văn Vang

Sách được xuất bản theo chỉ đạo biên soạn của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
phục vụ công tác đào tạo.

Bản quyền xuất bản thuộc về Nhà xuất bản Đại học Sư phạm.
Mọi hình thức sao chép toàn bộ hay một phần hoặc các hình thức phát hành
mà không có sự cho phép trước bằng văn bản
của Nhà xuất bản Đại học Sư phạm đều là vi phạm pháp luật.

*Chúng tôi luôn mong muốn nhận được những ý kiến đóng góp của quý vị độc giả
để sách ngày càng hoàn thiện hơn. Mọi góp ý về sách, liên hệ về bản thảo và dịch vụ bản quyền
xin vui lòng gửi về địa chỉ email: nxb@hnue.edu.vn*

ISBN 978-604-54-6645-2

MỤC LỤC

Lời nhà xuất bản	5
CHƯƠNG I. TÂM LÝ HỌC LÀ MỘT KHOA HỌC	7
I. Khái quát về khoa học Tâm lí.....	7
II. Bản chất, chức năng, phân loại các hiện tượng tâm lí	14
III. Các nguyên tắc và phương pháp nghiên cứu tâm lí.....	20
<i>Câu hỏi ôn tập và bài tập thực hành</i>	25
CHƯƠNG II. CƠ SỞ SINH LÝ THẦN KINH CỦA TÂM LÝ	28
I. Cấu trúc của não bộ.....	28
II. Hoạt động thần kinh cấp cao	30
III. Các quy luật hoạt động thần kinh cấp cao.....	34
IV. Hệ thống tín hiệu thứ nhất (I) và hệ thống tín hiệu thứ hai (II)	36
V. Các loại hình thần kinh cơ bản	37
<i>Câu hỏi ôn tập và bài tập thực hành</i>	39
CHƯƠNG III. HOẠT ĐỘNG, GIAO TIẾP VÀ SỰ HÌNH THÀNH, PHÁT TRIỂN TÂM LÝ, Ý THỨC	42
I. Hoạt động.....	42
II. Giao tiếp	49
III. Tâm lí là sản phẩm của hoạt động và giao tiếp	51
IV. Sự nảy sinh và phát triển tâm lí	52
V. Sự hình thành và phát triển ý thức	56
VI. Chú ý – điều kiện của hoạt động có ý thức.....	61
<i>Câu hỏi ôn tập và bài tập thực hành</i>	64
CHƯƠNG IV. HOẠT ĐỘNG NHẬN THỨC	67
A. Nhận thức cảm tính.....	67
I. Khái niệm chung về cảm giác và tri giác.....	68
II. Các quy luật cơ bản của cảm giác và tri giác.....	72
III. Tính nhạy cảm và năng lực quan sát là những thuộc tính của nhân cách.....	77
B. Nhận thức lí tính	79
I. Tư duy	79
II. Tưởng tượng	88
III. Mối quan hệ giữa tư duy và tưởng tượng.....	93

C. Ngôn ngữ và nhận thức	95
I. Ngôn ngữ và các chức năng của ngôn ngữ.....	95
II. Các loại ngôn ngữ	96
III. Hoạt động ngôn ngữ.....	98
IV. Vai trò của ngôn ngữ đối với hoạt động nhận thức.....	99
D. Trí thông minh và việc đo lường trí thông minh.....	102
I. Khái niệm trí thông minh	102
II. Các phương pháp đo lường trí thông minh.....	104
E. Một số đặc điểm nhận thức của trẻ khuyết tật	107
I. Đặc điểm nhận thức của trẻ khiếm thính.....	107
II. Đặc điểm nhận thức của trẻ khiếm thị.....	109
III. Đặc điểm nhận thức của trẻ chậm phát triển trí tuệ.....	110
<i>Câu hỏi ôn tập và bài tập thực hành</i>	112
CHƯƠNG V. MẶT TÌNH CẢM VÀ Ý CHÍ CỦA NHÂN CÁCH	116
A. Tình cảm	116
I. Khái niệm xúc cảm, tình cảm	116
II. Các mức độ và các loại tình cảm	118
III. Các quy luật của tình cảm.....	121
B. Ý chí.....	123
I. Khái niệm ý chí.....	123
II. Hành động ý chí	124
III. Hành động tự động hoá, kĩ xảo và thói quen	126
<i>Câu hỏi ôn tập và bài tập thực hành</i>	129
CHƯƠNG VI. TRÍ NHỚ	133
I. Khái niệm trí nhớ	133
II. Các loại trí nhớ	136
III. Các quá trình cơ bản của trí nhớ	139
IV. Làm thế nào để có trí nhớ tốt?	142
<i>Câu hỏi ôn tập và bài tập thực hành</i>	144
CHƯƠNG VII. NHÂN CÁCH VÀ SỰ HÌNH THÀNH NHÂN CÁCH.....	148
I. Khái niệm chung về nhân cách.....	148
II. Cấu trúc nhân cách	152
III. Các thuộc tính tâm lí của nhân cách	153
IV. Sự hình thành và phát triển nhân cách.....	162
<i>Câu hỏi ôn tập và bài tập thực hành</i>	170
Tài liệu tham khảo	172

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Cùng với sự phát triển của khoa học – kĩ thuật, Tâm lí học ngày càng phát triển và thâm nhập vào thực tiễn của mọi lĩnh vực sống và hoạt động của con người. Cũng như trên thế giới, ở Việt Nam, Tâm lí học ngày nay không chỉ được giảng dạy ở các trường Sư phạm, các trường Y, mà nó đã và đang được giảng dạy ở mọi lĩnh vực đào tạo, mọi trình độ đào tạo, mọi hình thức đào tạo (chính quy, tại chức, từ xa...) với dung lượng và thời lượng khác nhau. Dù giảng dạy cho đối tượng nào, với dung lượng và thời lượng bao nhiêu thì Tâm lí học đại cương luôn là “chìa khoá” để người học tiếp cận khoa học Tâm lí. Xuất phát từ yêu cầu của công tác đào tạo ở các trường đại học, cao đẳng và trung học chuyên nghiệp hiện nay, Nhà xuất bản Đại học Sư phạm tổ chức biên soạn cuốn ***Giáo trình Tâm lí học đại cương***. Nội dung của giáo trình được biên soạn dựa theo khung chương trình môn học đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Giáo trình Tâm lí học đại cương gồm bảy chương:

Chương I. Tâm lí học là một khoa học

Chương II. Cơ sở sinh lí thần kinh của tâm lí

Chương III. Hoạt động, giao tiếp và sự hình thành, phát triển tâm lí, ý thức

Chương IV. Hoạt động nhận thức

Chương V. Mặt tình cảm và ý chí của nhân cách

Chương VI. Trí nhớ

Chương VII. Nhân cách và sự hình thành nhân cách

Trong quá trình biên soạn, các tác giả đã chất lọc những thành tựu lí luận và thực tiễn ở Việt Nam và trên thế giới để nội dung mang tính cập nhật. Mặc dù các tác giả có nhiều tâm huyết trong lĩnh vực này, song khó có thể đáp ứng được mọi mong đợi của bạn đọc. Nhà xuất bản và các tác giả mong nhận được những ý kiến đóng góp của bạn đọc xa gần để cuốn sách được hoàn thiện hơn khi tái bản.

Mọi ý kiến đóng góp xin gửi về:

Nhà xuất bản Đại học Sư phạm

Địa chỉ: Tầng 6, Toà nhà số 128 đường Xuân Thủy – Cầu Giấy – Hà Nội.

Điện thoại: 024.37547735. Fax: 024.37547911.

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TÂM LÍ HỌC LÀ MỘT KHOA HỌC

Từ khi loài người sinh ra, trên Trái Đất xuất hiện một hiện tượng hoàn toàn mới mẻ – hiện tượng tâm lí người mà nền văn minh cổ đại gọi là linh hồn. Khoa học nghiên cứu hiện tượng này gọi là Tâm lí học.

Từ những tư tưởng đầu tiên sơ khai về hiện tượng tâm lí, Tâm lí học đã hình thành, phát triển không ngừng và ngày càng giữ một vị trí quan trọng trong nhóm các khoa học về con người. Đây là một ngành khoa học có ý nghĩa to lớn trong việc phát huy nhân tố con người trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội.

I. KHÁI QUÁT VỀ KHOA HỌC TÂM LÍ

1. Vài nét về lịch sử hình thành và phát triển Tâm lí học

1.1. Những tư tưởng Tâm lí học thời cổ đại

Loài người ra đời trên Trái Đất này được khoảng 10 vạn năm – con người trí khôn có một cuộc sống có lí trí, tuy buổi đầu còn rất sơ khai, mông muội.

Trong các di chỉ của người nguyên thủy, người ta thấy những bằng cứ chứng tỏ đã có quan niệm về cuộc sống của “hồn”, “phách” sau cái chết của thể xác. Trong các bản văn tự đầu tiên từ thời cổ đại và các kinh ở Ấn Độ đã có những nhận xét về tính chất của “hồn”, đã có những ý tưởng tiền khoa học về tâm lí.

– Khổng Tử (551 – 479 TCN) nói đến chữ “tâm” của con người là “nhân, trí, dũng”, về sau học trò của Khổng Tử phát triển thành “nhân, lễ, nghĩa, trí, tín”.

– Nhà hiền triết Hy Lạp cổ đại là Socrates (469 – 399 TCN) đã tuyên bố câu châm ngôn nổi tiếng: “Hãy tự biết mình”. Đây là một định hướng có giá trị to lớn cho Tâm lí học: Con người có thể và cần phải tự hiểu biết mình, tự nhận thức, tự ý thức về cái “ta”.

– Người đầu tiên “bàn về tâm hồn” là Aristotle (384 – 322 TCN). Ông là một trong những người có quan điểm duy vật về tâm hồn con người. Aristotle cho rằng, tâm hồn gắn liền với thể xác, tâm hồn có ba loại:

+ Tâm hồn thực vật có chung ở người và động vật làm chức năng dinh dưỡng (còn gọi là “tâm hồn dinh dưỡng”).

+ Tâm hồn động vật có chung ở người và động vật làm chức năng cảm giác, vận động (còn gọi là “tâm hồn cảm giác”).

+ Tâm hồn trí tuệ chỉ có ở người (còn gọi là “tâm hồn suy nghĩ”).

– Quan điểm của nhà triết học duy tâm cổ đại Plato (428 – 348 TCN) đối lập với quan điểm của Aristotle. Ông cho rằng, tâm hồn là cái có trước, thực tại có sau, tâm hồn do Thượng đế sinh ra. Tâm hồn trí tuệ nằm ở trong đầu, chỉ có ở giai cấp chủ nô; tâm hồn dũng cảm nằm ở ngực và chỉ có ở tầng lớp quý tộc; tâm hồn khát vọng nằm ở bụng và chỉ có ở tầng lớp nô lệ.

– Đối lập với quan điểm duy tâm thời cổ đại về tâm hồn là quan điểm của các nhà triết học duy tâm như: Thales (thế kỉ VII – VI TCN); Anaximenes (thế kỉ VI TCN), Heraclitus (thế kỉ VI – V TCN)... cho rằng tâm lí, tâm hồn cũng như vạn vật đều được cấu tạo từ vật chất như: nước, lửa, không khí, đất. Còn Democritus (460 – 370 TCN) cho rằng tâm hồn do nguyên tử cấu tạo thành, trong đó “nguyên tử lửa” là nhân tố tạo nên tâm lí. Thuyết Ngũ hành coi kim, mộc, thủy, hỏa, thổ tạo nên vạn vật, trong đó có cả tâm hồn.

Các quan điểm duy vật và duy tâm luôn đấu tranh mãnh liệt xung quanh mối quan hệ vật chất và tinh thần, tâm lí và vật chất.

1.2. Những tư tưởng Tâm lí học từ nửa đầu thế kỉ XIX trở về trước

– Trong suốt thời kì trung cổ, Tâm lí học mang tính chất thần bí – bản thể huyền bí. Sự phát triển các tri thức, các tư tưởng tiến bộ bị kìm hãm. Nghiên cứu về cuộc sống tâm hồn bị quy định bởi các nhiệm vụ của Thần học, nên mọi kết quả nghiên cứu chỉ nhằm xem tâm hồn người sẽ phải đưa tới xứ sở của sự hưng thịnh như thế nào.

– *Thuyết Nhị nguyên*: R. Descartes (1596 – 1650) đại diện cho phái “Nhị nguyên luận” cho rằng vật chất và tâm hồn là hai thực thể song song tồn tại. Descartes coi cơ thể con người phản xạ như một chiếc máy. Còn bản thể tinh thần, tâm lí của con người thì không thể biết được. Song Descartes cũng đã đặt cơ sở đầu tiên cho việc tìm ra cơ chế phản xạ trong hoạt động tâm lí.

Sang thế kỉ XVIII, Tâm lí học bắt đầu có tên gọi. Nhà triết học Đức Wolff đã chia Nhân chủng học (Nhân học) ra thành hai thứ khoa học, một là khoa học về cơ thể, hai là Tâm lí học. Năm 1732, ông xuất bản cuốn *Tâm lí học kinh nghiệm*. Sau đó 2 năm (1734), cuốn *Tâm lí học lí trí* ra đời. Vậy là “Tâm lí học” xuất hiện từ đó.